

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tổng Văn Tâm;

Ông Huỳnh Sơn Tây.

- **Thư kY phiên tòa:** Bà Lê Hà Trang - Thư kY Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Võ Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 379/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2024 về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 81/2024/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Hoàng Như Y, sinh năm 2000; đại chỉ: 509/3 CMT 8, tổ C, khu E, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nơi ở hiện nay: I đường số A, khu tái định cư T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Phúc Đ, sinh năm 1999; đại chỉ: tổ A, khu phố C, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nơi ở hiện nay: Tổ A, khu phố F, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 24/7/2024, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Lê Hoàng Như Y trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Hoàng Như Y và ông Nguyễn Văn Phúc Đ tìm hiểu nhau và tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 54 ngày 16/9/2023 theo Trích lục kết hôn số 510/TLKH-BS ngày 16/9/2023.

Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng sống chung hạnh phúc đến khi bà Y mang thai và sinh con thì ông Đ có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Bà Y đã tha thứ cho ông Đ để vợ chồng sống chung nhưng ông Đ vẫn tiếp tục ngoại tình dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn. Do đó, bà Y về nhà cha mẹ sống. Từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay không ai còn quan tâm chăm sóc cho nhau nữa nên bà Y yêu cầu ly hôn với ông Đ.

Về con chung: Vợ chồng có một người con chung tên Nguyễn Ngọc Phúc A, sinh ngày 01/02/2024. Khi ly hôn bà Y yêu cầu được quyền nuôi dưỡng con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Y làm công nhân thu nhập trung bình mỗi tháng 8.000.000 đồng. Bà Y yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Văn Phúc Đ vắng mặt và có văn bản trình bày Y kiến:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Đ thừa nhận nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là do Đ không chung thủy với vợ và gia đình ông Đ phá sản nên tài sản đã bán hết. Vợ chồng đã không còn sống chung với nhau và không ai quan tâm chăm sóc cho nhau nữa. Ông Đ biết lỗi của mình và mong muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng vợ không đồng ý. Ông Đ mong muốn vợ chồng đoàn tụ nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Ông Đ yêu cầu được quyền nuôi con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Đ yêu cầu được quyền nuôi con nên không đồng ý cấp dưỡng nuôi con. Ông Đ làm công nhân thu nhập trung bình mỗi tháng 7.000.000 đồng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên phát biểu tại phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Thẩm phán xác định quan hệ pháp luật đúng theo quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên.

Về nội dung: Bà Lê Hoàng Như Y và ông Nguyễn Văn Phúc Đ có đăng ký kết hôn và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn. Nguyên nhân bà Y yêu cầu ly hôn là do ông Đ không chung thủy với vợ. Ông Đ không đồng ý ly hôn nhưng không đưa ra phương hướng hòa giải mâu thuẫn vợ chồng nên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Y. Về con chung: Giao con chung cho bà Y được quyền nuôi dưỡng vì con còn nhỏ; Ông Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi; tài sản chung, nợ chung: bà Y

không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát,

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Lê Hoàng Như Y có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con với ông Nguyễn Văn Phúc Đ nên đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Nguyễn Văn Phúc Đ có địa chỉ tại phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Ông Nguyễn Văn Phúc Đ đã được triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai vắng mặt và đã có lời khai tại Tòa án. Do đó, Tòa án căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ để giải quyết vụ án vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Hoàng Như Y và ông Nguyễn Văn Phúc Đ là những người đủ điều kiện kết hôn; ông bà tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 54 ngày 16/9/2023 theo Trích lục kết hôn số 510/TLKH-BS ngày 16/9/2023 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Bà Y yêu cầu ly hôn với ông Đ do ông Đ không chung thủy dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng. Ông Đ không đồng ý ly hôn nhưng không có phương hướng hòa giải mâu thuẫn vợ chồng. Bà Y cương quyết yêu cầu ly hôn và vợ chồng đã không còn sống chung với nhau. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Y.

[4] Về con chung: Vợ chồng có một người con chung Nguyễn Ngọc Phúc A, sinh ngày 01/02/2024. Bà Y và ông Đ đều yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn. Xét thấy, cháu Nguyễn Ngọc Phúc A dưới 36 tháng tuổi nên cần giao cho bà Y trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó bà Y yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Y yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng là phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ phù hợp quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Nguyên đơn bà Lê Hoàng Như Y phải chịu án phí hôn nhân gia đình và ông Nguyễn Văn Phúc Đ phải chịu án phí cấp dưỡng định kỳ theo

quy định tại điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 146, 147, 227, 228, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lỗi, lỗi suất, phạt vi phạm.

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Hoàng Như Y về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” với ông Nguyễn Văn Phúc Đ như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Hoàng Như Y được ly hôn với ông Nguyễn Văn Phúc Đ.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Ngọc Phúc A, sinh ngày 01/02/2024 cho bà Lê Hoàng Như Y trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Văn Phúc Đ phải cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng/ tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán số tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành.

Bà Lê Hoàng Như Y và ông Nguyễn Văn Phúc Đ đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Người không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp lạm dụng quyền đi lại thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu.

2. Về án phí: Bà Lê Hoàng Như Y phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai T tạm ứng án phí, lệ phí Tòa

án số 0004357, ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Ông Nguyễn Văn Phúc Đ phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng định kỳ.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Hồng Thêm